

Số: 179/QĐTHNS

*Na sang, ngày 31 tháng 12 năm 2025*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai dự toán ngân sách 6 tháng cuối năm 2025  
của Trường tiểu học Na Sang**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ - CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 815/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2025 của UBND xã Na Sang; Quyết định v/v giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025 đối với các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp, sáp nhập và thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp trên địa bàn UBND xã Na Sang.

Căn cứ Quyết định số 901/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2025 của UBND xã Na Sang; Quyết định giao bổ sung dự toán ngân sách năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

Căn cứ Quyết định số 1116/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của UBND xã Na Sang; Quyết định giao bổ sung dự toán ngân sách năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

Xét đề nghị của bộ phận kế toán.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai dự toán ngân sách 6 tháng cuối năm 2025 của Trường tiểu học Na Sang (theo biểu đính kèm).

**Điều 2.** Giao bộ phận kế toán thực hiện niêm yết công khai theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bộ phận kế toán và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Phòng KT xã
- Lưu: VT, KT.

**HIỆU TRƯỞNG**



*Đinh Thị Thu Hương*



Đơn vị: Trường tiểu học Na Sang

Chương: 822

**DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025**(Kèm theo Quyết định số: 179/QĐTHNS ngày 31 tháng 12 năm 2025)

DVT: đồng

| STT        | Nội dung                                                       | Dự toán được giao    |
|------------|----------------------------------------------------------------|----------------------|
| <b>A</b>   | <b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>             |                      |
| <b>I</b>   | <b>Số thu phí, lệ phí</b>                                      |                      |
| 1          | Lệ phí                                                         |                      |
| 2          | Phí                                                            |                      |
| 3          | Thu từ hoạt động dịch vụ đăng tin, bài, quảng cáo, phóng sự... | 0                    |
| <b>II</b>  | <b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>                        | 0                    |
| <b>III</b> | <b>Số phí, lệ phí nộp NSNN</b>                                 | 0                    |
| <b>B</b>   | <b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>                          | <b>4.456.255.000</b> |
| <b>I</b>   | <b>Chi sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo</b>                       | <b>4.456.255.000</b> |
| 1          | Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ                               | 3.670.413.000        |
| 2          | Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ                         | 785.842.000          |
| <b>IV</b>  | <b>Chương trình MTQG</b>                                       |                      |
|            |                                                                |                      |